

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2021/HS-ST
Ngày: 20-9-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Đạo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Thượng Văn Kính.

2/ Ông Võ Văn Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 140/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2021/QĐXXST-HS ngày 12/8/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2021/HST-QĐ ngày 27/8/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Quốc H**, sinh ngày 30/3/2000. Tại: Trà Vinh. Nơi ĐKKHKT: Số x, đường Đ, Phường x1, Quận x2, Thành phố Hồ Chí Minh. Trình độ học vấn: 8/12. Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Đỗ Thanh G và bà Võ Thị Ph; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/3/2021 và tạm giam cho đến nay; Có mặt.

Bị hại: Ông Tạ Minh C, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Huỳnh Việt Th, sinh năm 1986; Địa chỉ: Số y, khu y1, phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/5/2019, Đỗ Quốc H điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Satria, màu đỏ-đen, biển số 59C1-972.xx chở Lê T đi từ phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương đến phường P, thành phố M để uống cà phê. Khi đến địa bàn phường P thì T đi đến khu nhà trọ địa chỉ tại số khu a, phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương thì thấy xung quanh vắng người nên H dừng xe lại, mở cốp xe lấy 01 cây tuốc nơ vít, cán bằng nhựa màu đen, đầu bằng kim loại đưa cho Lê T để T đi vào khu nhà trọ tìm tài sản lấy trộm còn H đứng bên ngoài canh giới. Khi T đến phòng số 19 của anh Tạ Minh C, sinh năm 1993, ngụ tại ấp B, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng thuê ở

đang trong trạng thái cửa khóa ngoài nên T dùng tuốc nơ vít cạy bung ổ khóa và đi vào bên trong, mở cửa tủ gỗ lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo, màu đen, có số seri YB02487392 rồi ra ngoài, lên ngồi sau xe mô tô biển số 59C1 – 972.xx cho H điều khiển chở đến Công ty Trách nhiệm hữu hạn Điện tử Tin học H1, địa chỉ tại khu phố Th, phường At, thị xã TA, tỉnh Bình Dương và bán chiếc máy tính xách tay hiệu Lenovo, màu đen, có số seri YB02487392 cho anh Huỳnh Việt Th, sinh năm 1986 là người đại diện theo pháp luật của Công ty H1 được số tiền 2.000.000 đồng. Số tiền trên, H và T chia mỗi người 1.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Đến 15 giờ cùng ngày 16/5/2019, anh Tạ Minh C đi làm về đến phòng trọ thì phát hiện cửa phòng trọ bị cạy khóa và tiến hành kiểm tra thì phát hiện bị mất trộm 01 chiếc máy tính xách tay hiệu Lenovo, màu đen anh C để trong tủ gỗ, sau đó qua kiểm tra camera an ninh thì anh C phát hiện có 02 thanh niên đến phòng trọ số 19 của anh C thuê ở lấy trộm chiếc máy tính xách tay nên anh Cang đã đến Công an phường P trình báo sự việc.

Qua kiểm tra hình ảnh và tiến hành một số hoạt động kiểm tra, xác minh ban đầu, Công an phường P xác định đối tượng có nhân thân là Lê T, sinh năm 2000, cư trú tại phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương là đối tượng khả nghi nên ngày 03/6/2019 Công an phường P yêu cầu T về trụ sở làm việc. Tại đây, T đã khai nhận toàn bộ hành vi cùng Đỗ Quốc H lén lút trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo, màu đen, có số seri YB02487392 của anh Tạ Minh C, tại phòng trọ số 19 thuộc khu nhà trọ địa chỉ tại phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương. Cùng ngày 03/6/2019, Công an phường P chuyển hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 191/KLTS-TTHS ngày 06/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo màu đen, có số seri YB02487392, trị giá 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng.

Đối với Lê T, quá trình điều tra xác định, ngoài hành vi trộm cắp tài sản đã thực hiện cùng Đỗ Quốc H vào ngày 16/5/2019, T còn thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản vào ngày 27/10/2019 tại nhà số xx, phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương cùng với Trần Quốc A nên ngày 13/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định tách vụ án hình sự số 04/QĐ-ĐTTH-CSĐT đối với Lê T về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 để nhập vụ án trộm cắp tài sản do Lê T cùng Trần Quốc A thực hiện. Ngày 22/5/2020, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử và tuyên phạt Lê T mức án 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự theo Bản án số 83/HS-ST. Trong Bản án trên cũng đã quyết định xử lý các vật chứng theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 143/CT-VKS-HS ngày 07/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Đỗ Quốc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đỗ Quốc H mức hình phạt tù 08 tháng tù đến 10 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Không đề nghị giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản ghi lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 16/5/2019, Đỗ Quốc H, Lê T có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Tạ Minh C 01 (một) máy tính xách tay có trị giá 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng). Do đó hành vi bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Đối với hành vi của Lê T, vào ngày 22/5/2020, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 83/2021/HS-ST nên không đề cập xử lý.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã được thu hồi, hoàn trả cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 83/2021/HS-ST ngày 22/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một nên không đề cập xử lý.

[8] Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo nộp 1.000.000đ (một triệu đồng) thu lợi bất chính sung ngân sách nhà nước.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Đỗ Quốc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đỗ Quốc H 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/3/2021.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Buộc bị cáo nộp 1.000.000đ (một triệu đồng) thu lợi bất chính sung ngân sách nhà nước.

5/ Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Đạo